

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH		
Mã học phần:	71LAWS40292	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	242_71LAWS40292_01,02,03		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có Sử dụng tài liệu file giấy in ☐ Không		

Cách thức nộp bài phần tự luận:

SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề pháp lý, các bài tập tình huống thực tế liên quan đến các quan hệ pháp luật về hôn nhân và gia đình.	Trắc nghiệm	50%	Phần trắc nghiệm từ câu 1-10	5	PI3.2
CLO 3	Lựa chọn đúng văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống pháp luật về hôn nhân và gia đình	Tự luận (nhận định + bài tập tình huống)	50%	Câu 1,2	5	PI6.2

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản là việc:

- A. Sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh nhân tạo hoặc thụ tinh trong ống nghiệm
- B. Một người phụ nữ mang thai cho người khác
- C. Lấy noãn của người vợ và tinh trùng của người chồng để thụ tinh trong ống nghiệm
- D. Một người phụ nữ tự nguyện, không vì mục đích thương mại giúp mang thai cho cặp vợ chồng mà người vợ không thể mang thai

ANSWER: A

Thời điểm chấm dứt hôn nhân Trong trường hợp Tòa án tuyên bố vợ hoặc chồng là đã chết là:

- A. Ngày chết được ghi trong bản án, quyết định của Tòa án
- B. Ngày người bị tuyên bố chết biệt tích 05 năm
- C. Ngày biết tin tức cuối cùng của người bị tuyên bố chết
- D. Ngày người mất tích trở về

ANSWER: A

Thẩm quyền giải quyết tranh chấp việc xác định cha, mẹ, con:

- A. Tòa án nhân dân
- B. Cơ quan đăng ký hộ tịch
- C. Bộ Công an
- D. Viện kiểm sát nhân dân

ANSWER: A

Chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi:

- A. Người được cấp dưỡng đã trực tiếp nuôi dưỡng được người cấp dưỡng
- A. Con chưa thành niên có tài sản riêng
- C. Con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình
- D. Không chung sống với con

ANSWER: A

Con từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên có thể tự mình quản lý tài sản riêng hoặc nhờ cha mẹ quản lý:

- A. 15 tuổi
- B. 16 tuổi
- C. 18 tuổi
- D. 17 tuổi

ANSWER: A

Khẳng định nào sau đây sai:

- A. Vợ không có quyền yêu cầu ly hôn chồng trong khi mình đang có thai, sinh con hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi

- B.** Chồng không có quyền yêu cầu ly hôn trong trường hợp vợ đang có thai, sinh con hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi
- C.** Chồng không có quyền yêu cầu ly hôn trong trường hợp vợ đang có thai
- D.** Chồng không có quyền yêu cầu ly hôn trong trường hợp vợ đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi

ANSWER: A

Ly hôn là việc:

- A.** chấm dứt quan hệ vợ chồng theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án.
- B.** chấm dứt quan hệ vợ chồng theo sự thoả thuận của cả hai vợ chồng.
- C.** chấm dứt quan hệ vợ chồng theo nguyện vọng của vợ hoặc chồng.
- D.** chấm dứt quan hệ vợ chồng theo quyết định của nơi cấp giấy đăng ký kết hôn

ANSWER: A

Con được sinh ra trong thời hạn kể từ thời điểm người chồng chết được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân.

- A.** 300 ngày
- B.** 365 ngày
- C.** 09 tháng 10 ngày
- D.** trên 09 tháng

ANSWER: A

Vợ chồng đã ly hôn muốn xác lập lại quan hệ vợ chồng thì chỉ cần

- A.** thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo luật định
- B.** thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền
- C.** đăng ký Sở Tư pháp thuộc tỉnh
- D.** đăng ký kết hôn tại Tòa án đã giải quyết ly hôn

ANSWER: A

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ:

- A.** cấp dưỡng nuôi con
- B.** Nuôi dưỡng con
- C.** Trợ cấp cho con
- D.** Chu cấp cho con

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

Anh/chị hãy cho biết những nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý.

Câu a : Trong mọi trường hợp thời điểm chấm dứt hôn nhân là kể từ thời điểm vợ hoặc chồng chết. (1 điểm)

Câu b: Khi Tòa án ra quyết định hủy bỏ tuyên bố một người là đã chết mà vợ hoặc chồng của người đó đã kết hôn với người khác thì quan hệ hôn nhân trước được khôi phục (1 điểm).

Câu 2: Tình huống (3 điểm)

1. Anh An muốn muốn xác nhận mình là cha của cháu Hòa (con ngoài giá thú). Tòa án có phải là cơ quan có thẩm quyền xác định cha, mẹ, con theo quy định của pháp luật về hộ tịch trong trường hợp không có tranh chấp hay không? Nêu cơ sở pháp lý? (1,5 điểm)

2. Chị Nhung (19 tuổi) là con nuôi của ông Tuấn và bà Hoa. Sau đó, chị Nhung nhận lại cha mẹ ruột nên các bên đã chấm dứt việc nuôi con nuôi theo đúng quy định của pháp luật. Sau đó, ông Tuấn và chị Nhung phát sinh tình cảm nam nữ nên ông Tuấn đã ly hôn với bà Hoa và kết hôn với chị Nhung. Hỏi: Ông Tuấn và chị Nhung có quyền kết hôn với nhau không? Vì sao? Nêu cơ sở pháp lý. (1,5 điểm)

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		5.0	
Câu 1 – 10	Lựa chọn A – mỗi câu đúng 0.5 điểm	0.5	
II. Tự luận		5.0	
Câu 1	a) Sai Vi hôn nhân chấm dứt không những trong trường hợp vợ hoặc chồng chết mà còn trường hợp ly hôn theo bản án quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Trong trường hợp Tòa án tuyên bố vợ chồng là ly hôn thì thời điểm hôn nhân chấm dứt hôn nhân được xác định là ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật CSPL: Khoản 1 Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.	0.25	
		0.5	
		0.25	
	b) Sai Khi Tòa án ra quyết định hủy bỏ tuyên bố một người là đã chết mà vợ hoặc chồng của người đó chưa kết hôn với người khác thì quan hệ hôn nhân được khôi phục kể từ thời điểm kết hôn. Trong trường hợp có quyết định cho ly hôn của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật này thì quyết định cho ly hôn vẫn có hiệu lực pháp luật. Trong trường hợp vợ, chồng của người đó đã	0.25	
		0.5	

	kết hôn với người khác thì quan hệ hôn nhân được xác lập sau có hiệu lực pháp luật. CSPL: Khoản 1 Điều 67 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.	0.25	
Câu 2	1. Tòa án không phải là cơ quan có thẩm quyền xác định cha, mẹ, con theo quy định của pháp luật về hộ tịch trong trường hợp không có tranh chấp mà Cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền xác định cha, mẹ, con. Theo Khoản 1 Điều 101 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014: “Cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền xác định cha, mẹ, con theo quy định của pháp luật về hộ tịch trong trường hợp không có tranh chấp”.	1.0 0.5	
	2. Ông Tuấn và chị Nhung không có quyền kết hôn với nhau vì vi phạm điều kiện kết hôn theo Điểm d, Khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Các trường hợp cấm kết hôn: Điểm d, Khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 “Kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa những người cùng dòng máu về trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi ba đời; giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi; giữa người đã từng là cha, mẹ nuôi với con nuôi, cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng”	0.5 1.0	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Người duyệt đề



Đinh Lê Oanh

Giảng viên ra đề



Đinh Thu Thủy